

## LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

*Bài 7 - Trình tự các bước của sự cứu chuộc trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.*

*Phần 1: Những người được Đức Giê-hô-va chọn để dắt dân sự của Đức Chúa Trời ra khỏi thế gian này.*

Trong cuộc sống của muôn vật trên đất này, từ các loài thực vật, đến các loài động vật cùng mọi công việc của loài người, đều có trình tự của sự sanh sản, sự phát triển, nghĩa là đều có sự khởi đầu và sự cuối cùng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sắp đặt cho mỗi loài, cả những vật không có sự sống, như các vì sáng trong khoảng không trên trời, đến núi non, sông ngòi và các biển, đều hoạt động theo điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho và Giê-hô-va Đức Chúa Trời duy trì muôn vật do Ngài đã dựng nên trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài.

**Sáng thế ký 1:1-31 > 2:1-4:** Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu. Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất.

Người tin Chúa phải nhận biết nguyên tắc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong tất cả mọi công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm nên bằng Lời được phán ra khỏi miệng Ngài và trong hết thảy mọi loài có sự sống, đều được dựng nên bằng Thần của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và muôn vật đều hoạt động trong sự cai trị của Đức Giê-Hô-Va, vì Ngài là Chúa của muôn vật.

**Thi-Thiên 33:1-12:** **Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen đáng cho người ngay thẳng. Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sắt mười dây mà hát ngợi khen Ngài. Khá hát cho Ngài một bài ca mới, và khéo gảy nhạc khí với tiếng vui mừng. Vì Lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, các việc Ngài đều làm cách thành tín. Ngài chuộc sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy dẫy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kính khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền. Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không. Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia. Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay!**

Người tin Chúa phải nhận biết sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên muôn vật, hoặc vật thấy được, hoặc vật không thấy được, hoặc ở trong chốn không trung, như gió, mưa, bão tố, hoặc biển, hoặc sông, hồ, núi non, hoặc ban ngày hay ban đêm, các kỳ, các mùa đã định cho muôn vật, hoặc sự sống hoặc sự chết, hoặc sự sáng hay sự tối tăm, cùng những sự thay đổi trong lòng của muôn vật, trong đó có loài người, đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va, như Lời Chúa đã chép.

**Thi-Thiên 40:3-8:** **Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh (Sacrifice - của lễ thiêu bằng con sinh tế) hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

**Thi-Thiên 139:1-18:** **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đằng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kia, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm phủ, kia, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tận cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa.**

Toàn bộ Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, đặc biệt là sách Sáng thế ký cùng bốn sách do Môi-se chép lại mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho người, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, với mục đích dạy dỗ linh hồn loài người, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà ý nghĩa của chữ thầy tế lễ được chép đây, không phải như chức vụ

thầy tế lễ như A-rôn, cùng những người sẽ kế tục chức vụ này là để dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra, cùng sự dâng những của tế lễ trong sự thờ phượng theo sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va, mà là mỗi công dân trong nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va sẽ đều thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người và như vậy, nếu trong lòng của người ta luôn có sự sáng của Đức Chúa Trời, thì người đó không thể phạm tội. Còn chức vụ của các thầy tế lễ thi hành việc các của tế lễ đó trong xác thịt đó chỉ là bóng cho đến kỳ hoán cải, là kỳ mà tuyển dân của Đức Chúa Trời, không phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà mọi người nào trong thế gian này sẽ tin đến Danh của Ngài mà thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, như Lời Chúa có chép: **“Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đến tận thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đến tận lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặt hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*tờ di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư (*tờ di chúc*) chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhánh ngưi tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.”** (Hê-bơ-rơ 9:8-28)

Chữ hoán cải - reformation<sup>G1357</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις - diorthosis, số 1357 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho được duỗi thẳng ra cách hoàn toàn, làm cho được tỏ ra, làm cho được mở ra, làm cho đúng với tiêu chuẩn ban đầu, sự sửa lại cho thẳng, sự hiệu chỉnh lại cho chính xác, sự tu bổ lại, sự phục hồi lại, sự lập lại theo tiêu chuẩn lúc ban đầu;*

Chúng ta đang đối diện với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn cho linh hồn của những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, hay có thể nói một cách hoàn chỉnh theo Lễ thật, đó là *sự cứu chuộc sự sống cho linh hồn của những người nào sẽ tin đến uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, chỉ những người nào thật sự tin đến uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, để ban cho loài người qua tội lỗi Ngài, là Môi-se, cùng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cất miệng các đấng tiên tri của Ngài mà phán dạy dân Ngài, cùng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài, mà các Lời đó đều làm chứng*

về sự cứu chuộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, được thi hành bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Sự hoán cải này không phải là sự sửa đổi lại những sự đã chép trong Kinh-Thánh, vì các Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là hoàn hảo và tốt lành và nếu như các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, cùng tuyến dân của Đức Chúa Trời tin cậy Danh Đức Giê-hô-va và hết lòng, hết ý, hết sức mà kính sợ Đức Giê-hô-va và vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thì các Lời mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó, đã khiến cho họ được sự sống lại và được sự sống đời đời như Lời Đức Giê-hô-va đã phán.

Vì các thầy tế lễ, các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên, cùng dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ, không tuân theo các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ, nên quyền phép vốn có trong các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không thể làm thành được điều mà Đức Giê-hô-va đã phán, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã phải dùng chính Con một Ngài, được gọi là cánh tay hữu của Ngài, mà đem sự cứu chuộc đến thế gian này để cứu chuộc loài người.

**Ê-sai 59:1-21:** *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi huyết, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lảm bảm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ huyết vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; *Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn khiến nó phải trốn chạy (When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him)*. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy. *(Các chữ nghiêng là chép theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ)**

Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đã tỏ cho chúng ta đã biết rằng, trong hết thảy mọi công việc, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn dùng Lời của Ngài để tạo dựng, cũng như để phá huỷ, hoặc để sửa chữa, để phục hồi, để chữa lành hoặc trực tiếp bởi Ngài, hoặc được thi hành qua các tôi tớ của Ngài, hoặc bởi các thầy tế lễ, hoặc bởi các đấng tiên tri của Ngài. Dầu vậy, quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời vẫn có thể bị hãm ép, bị ngăn trở bởi những sự yếu đuối, bất toàn, hay chết của các thầy tế lễ, của các tiên tri hoặc loài người xác thịt, vì thế nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phải dùng chính Con Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thực hành nguyên tắc của sự cứu chuộc qua chính sự sống trong thân thể Ngài đã mang, như thân thể xác thịt mà linh hồn của mỗi người chúng ta phải mang vậy, hầu cho hề người nào thật sự **tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ**, nghĩa là **tin** vào mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy cùng những việc Ngài đã làm mà nói theo và làm theo Ngài, mà chữ **tin** đây là động từ, là sự hành động bởi sự **tin** của chính người ấy trước mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và đã làm.

**Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hề ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.**

Chữ **tin - believeth**<sup>G4100</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 ra từ chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin đến, có sự tôn trọng đến, sự công nhận, sự giao phó cho, sự đặt niềm tin vào, sự tin cách chắc chắn, sự tin cách thuyết phục, sự nương dựa vào, sự trông cậy vào, sự không thay đổi niềm tin đã công bố, sự trung thành với, sự đồng ý với, sự tin cách vững vàng, sự làm bạn với, sự quy phục, sự vâng phục, sự bước theo, sự hiệp một với;*

Có thể nói mọi người tin Chúa đều phạm sai lầm, khi họ tin rằng, nếu họ đã mở miệng cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì họ đã nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình rồi!

Mọi người tin Chúa hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ phán gì về điều này:

**Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.**

Như vậy, sự **tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ** để nhận được sự cứu chuộc linh hồn mình, không có nghĩa là người ta xưng Danh Đức Chúa Jêsus Christ ra và gọi Ngài là Chúa của sự sống mình, là người ta đã nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình, như lời của những người mạo Danh Chúa làm người giảng Tin-Lành đã dạy người ta vậy, dù những người đó có bằng cấp địa vị như thế nào trong các tổ chức gọi là hội thánh, nhưng không bởi Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ lập nên trong quyền phép của Ngài.

Vì hết thảy mọi người nào xưng mình là người đã **tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ**, thì phải hiểu rõ ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh và chính người ấy phải hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và cầu hỏi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Đấng đã đến thế gian này để lập Hội-Thánh của Ngài từ ngày lễ Ngũ-tuần A.D. 32., mà chính Đức Thánh-Linh cai trị Hội-Thánh của Ngài và Ngài là Đấng duy nhất khiến cho người ta được hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và Ngài cũng là Đấng khiến người ta không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đấng biết rõ lòng dạ loài người. Ngài biết rõ ai là người tin Chúa và ai là kẻ vô tín, cứng lòng, không tin Chúa và Ngài biết rõ ai là tiên tri giả và ai là giáo sư giả.

Hết thảy mọi người nào muốn linh hồn mình được cứu chuộc sự sống, thì người ấy phải siêng năng trong sự học cho được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và chính mỗi người phải thực hành đức tin của mình, đó là phải làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Giô-suê 1:7-9: Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Ma-thi-ơ 24:1-13: Khi Đức Chúa Jê-sus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu.

Trong cuộc sống, loài người biết dạy lại cho con cháu mình những sự hiểu biết liên quan đến sự sống, từ những công việc đơn giản như cách sử dụng dũa để gắp đồ ăn, cách dùng dao, kéo để cắt đồ vật, đến cách thức nấu cơm, nấu đồ ăn, cho đến việc sử dụng các dụng cụ làm các thứ công việc, thậm chí là cách ủi (là) quần áo, hoặc cách sử dụng các phương tiện máy móc, đặc biệt là công việc chế tạo và sửa chữa các loại máy móc hoặc đơn giản hoặc phức tạp. Người ta phải có sự hiểu biết căn bản về các loại công cụ được dùng trong các công việc, đó là các chất liệu mà người ta dùng để tạo nên các thứ công cụ đó liên quan đến môi trường mà công cụ đó phải tiếp xúc với và người ta phải biết cách sử dụng, vận hành, bảo trì, sửa chữa các công cụ đó. Tất cả mọi thứ công cụ mà người ta dùng để phục vụ cho cuộc sống đó, có được lâu bền hay không, đều tùy thuộc vào sự hiểu biết của những người sử dụng các công cụ đó. Mọi sự sử dụng sai cách, đều có thể gây ra những sự mà người ta không mong muốn, đó là có thể gây hư hỏng công cụ, làm hỏng công việc, thậm chí gây tai nạn cho những người có liên quan. Ngay cả khi người ta muốn sửa chữa các loại công cụ đó, thì người ta cũng phải có kiến thức, tức là sự hiểu biết về công cụ đó, từ chất liệu đến thiết kế, cấu trúc của những công cụ đó, tùy theo loại mà người ta hoặc thể tự sửa chữa, tự thay thế, hoặc phải đem công cụ đó tới nơi có khả năng sửa chữa hoặc phục hồi nó.

Đối với sự cứu chuộc linh hồn loài người cũng vậy, không phải quá đơn giản như bọn người mạo Danh Chúa để làm người đứng giảng với những lời ăn cắp của nhau mà nói rằng, hễ ai đã xưng Danh Chúa ra là được cứu!

Cụm từ **cứu chuộc** lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh, đó là trong lời cầu nguyện của Gia-cốp, khi người chúc phước cho các con trai của mình trước khi người qua đời trong xứ Ca-na-an.

Sáng thế ký 49:18: **Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn chửng cứu của Ngài!**

Bản King James version chép: <sup>18</sup>**I have waited**<sup>H6960</sup> **for thy salvation**<sup>H3444</sup>, **O LORD**<sup>H3068</sup>.

Có nghĩa là: *Hỡi Đức Giê-Hô-Va, tôi trông đợi sự cứu chuộc của Ngài.*

Chữ **sự cứu chuộc** (bản tiếng Việt dịch là **ơn chửng cứu** - **salvation**<sup>H3444</sup>) chép trong câu 18 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - **yeshuw'ah**, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cứu chuộc linh hồn, sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự bảo tồn, sự duy trì sự sống, sự chữa lành, sự làm cho được vững mạnh;*

Chữ **sự cứu chuộc** - **salvation** được chép 158 lần trong toàn bộ Kinh-Thánh, trong phần Kinh-Thánh Cựu-ước được chép xuống 115 lần, bắt đầu từ sách Sáng thế ký 49 câu 18, đến sách Xa-cha-ri đoạn 9 câu 9. Trong phần Tân-ước được chép xuống 43 lần, bắt đầu từ sách Lu-ca đoạn 1 câu 69, cho đến sách Khải huyền đoạn 19 câu 1.

Chữ **sự cứu chuộc** - **salvation**<sup>H3444</sup> bao gồm toàn bộ quá trình **cứu chuộc**, nghĩa là trong **sự cứu chuộc** phải thực hiện đủ bảy bước, bắt đầu từ **sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự bảo tồn, sự duy trì sự sống, sự chữa lành, sự làm cho được vững mạnh**.

Người tin Chúa phải hiểu rõ cách đầy đủ về sự cứu chuộc, bao gồm **giá cứu chuộc** cùng quá trình thực hiện sự cứu chuộc này, mà trong quá trình cứu chuộc, người ta phải có giá cứu chuộc, mà người ta phải thực hiện đúng giá trị của từng bước của quá trình cứu chuộc này, vì mỗi bước của sự cứu chuộc đều liên đến giá cứu chuộc cho từng phần, mà Luật pháp của Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là **giá cứu chuộc**.

Giá cứu chuộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua tội tổ Ngài, là Môi-se mà được chép xuống để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là cho linh hồn loài người. Nhưng chỉ những người thật sự tin vào Danh của Đức Giê-hô-va mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn, được gọi là Luật pháp của Đức Giê-hô-va, thì Đức Giê-hô-va sẽ cho người ấy được sở hữu Luật pháp đó, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người ấy hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và nhờ đó mà có sức lực để sống theo Luật pháp đó, chứ không phải là những người nghe và thuộc các Lời trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mà không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn chép trong Luật pháp đó.

Chúng ta có thể thấy rõ điều kiện này, được chép trong sách Gióp, đoạn 33.

**Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với điều kiện mà loài người phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời trong các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mà người ta đã vâng giữ và tuân theo đó, mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

**Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Hãy nhớ rằng, chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời chuộc lại dân của Ngài theo sự công bình của Luật pháp Ngài, chứ không phải là loài người chúng ta có quyền chọn cho mình, vì loài người là công việc của tay Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho**

người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Một danh từ nữa nói về sự chuộc lại được chép trong Kinh-Thánh, (mà bản tiếng Việt lúc thì dịch là cứu chuộc, lúc thì dịch là cứu) đó là chữ redeemed<sup>H1350</sup> trong chữ Hê-bơ-rơ và là chữ redeemed<sup>G59</sup> trong chữ Hy-lạp.

Xuất Ê-díp-tô Ký 15:13: Ngài lấy lòng thương xót dồi dất Dân này mà Ngài đã chuộc lại; Ngài đã dùng năng lực đưa nó về nơi ở thánh của Ngài.

Bản King James version chép: <sup>13</sup>Thou in thy mercy<sup>H2617</sup> hast led<sup>H5148</sup> forth the people<sup>H5971</sup> which<sup>H2098</sup> thou hast redeemed<sup>H1350</sup>: thou hast guided<sup>H5095</sup> them in thy strength<sup>H5797</sup> unto thy holy<sup>H6944</sup> habitation<sup>H5116</sup>.

Chữ chuộc lại - redeemed<sup>H1350</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ גָּאָל - ga'al, số 1350 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *động từ bỏ tiền ra mua lại, hành động chuộc lại những sự đã bị bán bởi những người thuộc về bà con, thân thuộc của mình; sự mua lại tài sản của người thân; hành động của vua chuộc lại, mua lại những sự mà dân sự của vua đã bán bởi sự nghèo thiếu hoặc vì sự thiếu hiểu biết;*

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài là Đấng cực đại, mà cả vũ trụ này đều ở trong Ngài, nên để cứu chuộc loài người lại cho Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành sự cứu chuộc này qua những người được Ngài chỉ định và chọn từ trước khi sáng thế theo sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về công việc đầu tiên của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người, mà trước hết là làm cho dân Y-sơ-ra-ên, được thi hành như thế nào, khi Ngài đã có giá cứu chuộc loài người, nhưng Đức Giê-Hô-Va không thể trực tiếp gọi người ta đến với Ngài để nhận lấy giá đó, vì hết thảy loài người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên người ta không thể đến gần Đức Chúa Trời được, vì thế cho nên phải có các sứ giả được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn lựa và chỉ định, cùng các điều kiện và các tiêu chuẩn mà sứ giả đó phải đạt được và có, thì các sứ giả đó mới được sai đến với loài người, để chỉ dạy cho loài người biết bằng cách nào và như thế nào mà người ta sẽ nhận được giá cứu chuộc, cùng những điều kiện mà người ta phải tuân theo hầu cho đạt được những yêu cầu thuộc về giá cứu chuộc đó, hầu cho linh hồn người ta được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Như chúng ta đã biết, tự loài người chúng ta, vốn là thần, hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng tội lỗi của A-đam đã khiến cho loài người bị bán cho tội lỗi và hết thảy đều ngổ trong bóng của chết, không thể nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va và không thể đến gần Ngài, vì thế cho nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn cho Ngài những người sẽ thay mặt Ngài, để dẫn dắt loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà người đầu tiên được Đức Giê-Hô-Va chọn để thi hành bước đầu tiên của sự cứu chuộc, người đó là Môi-se.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:1-14: Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rếp. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn này, vì cơ sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giầy người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân Ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đóc công của nó; phải, Ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến Ta, và Ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng Ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Môi-se bèn thưa rằng:

Tôi là ai, dám đi đến Pha-ra-ôn, đặng dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi; này là điều làm dấu cho ngươi biết rằng Ta đã sai ngươi đi: Khi ngươi dắt dân sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, thì các ngươi sẽ phụng sự Đức Chúa Trời tại trên núi này. Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Này, tôi sẽ đi đến dân Y-sơ-ra-ên, nói cùng họ rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi sai ta đến cùng các ngươi; nhưng nếu họ hỏi: Tên Ngài là chi? thì tôi nói với họ làm sao? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Đấng Tự Hữu đã sai ta đến cùng các ngươi.

Chữ cứu - to deliver<sup>H5337</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ לָצַד - natsal, số 5337 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giải cứu, sự cứu nguy, sự dùng sức mạnh để cướp ra khỏi nơi bị giam giữ*;

Chúng ta có thể thấy ý nghĩa của chữ *sự cứu* này, được nhắc lại qua lời cầu nguyện của tiên tri Giê-rê-mi.

Giê-rê-mi 32:17-21: **Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Chính Ngài đã dùng quyền phép lớn và cánh tay giơ ra mà làm nên trời và đất; chẳng có sự gì là khó quá cho Ngài cả. Ngài tỏ sự thương xót ra cho muôn vàn, báo trả sự gian ác ông cha vào mình con cháu nối sau. Ngài là Đức Chúa Trời lớn, là Đấng toàn năng, Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Mưu mô Ngài lớn lao, và công việc thì có phép tắc. Mắt Ngài mở soi trên mọi đường lối con trai loài người, đặng báo cho mỗi người theo đường lối nó, và theo quả của việc làm. Ngài đã làm nên những dấu lạ sự lạ trong đất Ê-díp-tô, cho đến ngày nay, trong Y-sơ-ra-ên cũng như trong những người khác, Ngài đã được danh tiếng như mình hiện có. Ngài đã dùng dấu lạ, sự lạ, tay mạnh, và cánh tay giơ ra cùng sự kinh khiếp lớn mà đem dân Y-sơ-ra-ên mình ra khỏi đất Ê-díp-tô.**

Để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se, là người Lê-vi mà Ngài đã sửa soạn từ trước, đó là Đức Giê-hô-va đã khiến cho Môi-se khi còn nằm trong chiếc rương (nôi) được công chúa của Pha-ra-ôn vớt ra khỏi nước, mà đem vào nuôi trong hoàng cung của Pha-ra-ôn, ấy là để Môi-se được biết ngôn ngữ của xứ Ê-díp-tô, cùng được thấy và biết sự cai trị của xứ Ê-díp-tô trong bốn mươi năm. Trong sự mưu luận mà Đức Giê-hô-va đã khiến cho Môi-se phải rời khỏi xứ Ê-díp-tô qua việc người đã vì bênh vực người Hê-bơ-rơ bị người Ê-díp-tô đánh, mà người phạm sự giết một người Ê-díp-tô, khiến Môi-se phải chạy trốn khỏi sự truy sát của Pha-ra-ôn. Môi-se đã chạy trốn tới xứ Ma-đi-an và tại nơi đó, Môi-se đã lấy một người vợ, tên là Sê-phô-ra, con gái của một thầy tế lễ xứ Ma-đi-an và tại xứ Ma-đi-an này, Môi-se đã trở thành người chăn chiên, cho đến khi Môi-se được tám mươi tuổi, nghĩa là Môi-se đã có kinh nghiệm chăn bầy chiên nơi đồng vắng, bấy giờ Đức Giê-hô-va mới gọi Môi-se vào chức vụ chăn dắt bầy chiên của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên.

Như vậy, từng bước trong kế hoạch cứu chuộc loài người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chuẩn bị những người sẽ đại diện Ngài, tức là làm người truyền giải ngôn ngữ, giải nghĩa tiếng phán của Ngài cho những người sẽ được cứu chuộc. Điều này có nghĩa là những người làm kẻ truyền giải đó phải do Đức Giê-hô-va chọn và kêu gọi, chứ không phải bất kỳ người nào biết nói hay là có khả năng nói, khả năng diễn thuyết mà làm được chức vụ này.

Mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã làm với Môi-se, khiến người làm được công việc mà Ngài đã giao phó cho, là truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán bảo, cùng đối diện với Pha-ra-ôn để khiến Pha-ra-ôn phải buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ Ê-díp-tô trong thuộc thể thế nào, thì hết thảy những người giữ chức vụ hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ cũng phải được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn và giao phó cho Đức Chúa Jê-sus Christ, như Kinh-Thánh đã chép.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ**

Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Rô-ma 8:22-39: Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đáng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta. Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? có phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là gươm giáo chăng? Như có chép rằng: Vì cơ Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiên định đem đến hàng làm thịt. Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình mà thắng hơn tội phạm. Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự

yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Chữ sự cứu chuộc thân thể - the redemption<sup>G629</sup> of our body chép trong câu 23 trên, đó là chữ ἈΠΟΛΥΤΡΩΣΙΣ- apolutrosis, số 629 ra từ chữ ἄπο - apo, số 575 và chữ λύτροον - lutron, số 3083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *giá chuộc tội được thanh toán đủ, sự giải cứu khỏi quyền lực của tội lỗi, sự cứu nguy, sự đảo ngược hoàn cảnh, sự đền tội, sự cắt đứt xiềng xích trói buộc, sự phân tách khỏi nguyên nhân khiến bị cầm buộc.*

Đức Giê-hô-va phán, Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân Ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đốc công của nó; phải, Ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến Ta, và Ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng Ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Ê-díp-tô là bóng về thế gian này và cũng là bóng về thân thể xác thịt của loài người, mà Pha-ra-ôn là bóng về Sa-tan, còn đạo binh của Pha-ra-ôn là bóng về các quý sứ của Sa-tan, còn dân Ê-díp-tô là bóng về những người không tin Đức Chúa Trời ở trong thế gian này.

Trách nhiệm của Môi-se cũng là trách nhiệm của những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định và chọn từ trước khi sáng thế, ấy là đại diện cho Đức Giê-hô-va ở trước mặt tuyển dân của Đức Chúa Trời, để nói, để giảng, để dạy cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, tức là cho linh hồn của những người muốn được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, được biết ý nghĩa của Luật pháp, là giá cứu chuộc, cùng làm thế nào để linh hồn họ được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:15-22: Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Người sẽ nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sai ta đến cùng các ngươi. Ấy đó là Danh đời đời của Ta, ấy sẽ là kỷ niệm của Ta trải qua các đời. Hãy đi, hội hiệp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, mà nói cùng họ rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ta mà phán rằng: Thật vậy, Ta đã thăm viếng các ngươi, thấy điều họ đãi các ngươi tại xứ Ê-díp-tô, nên Ta đã phán rằng: Ta sẽ rút các ngươi ra khỏi cảnh khổ tại xứ Ê-díp-tô, đặng đem lên xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức là một xứ đượm sữa và mật. Dân sự sẽ vâng theo lời người; vậy, người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy đi yết kiến vua xứ Ê-díp-tô mà tâu rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, đã hiện ra cùng chúng tôi. Vậy bây giờ, xin để cho chúng tôi đi đến nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đường đặng dâng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Vả, Ta biết rằng dấu lấy quyền lực ép buộc vua Ê-díp-tô, thì người cũng chẳng bao giờ cho các ngươi đi! Nhưng Ta sẽ giơ tay ra hành xứ Ê-díp-tô bằng các phép lạ Ta làm giữa xứ đó, sau rồi họ sẽ cho các ngươi đi. Ta sẽ làm cho dân này được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các ngươi ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không; nhưng mỗi người đàn bà sẽ hỏi xin người nữ lân cận, cùng kẻ ở tạm nhà mình những đồ bằng vàng, bằng bạc và quần áo, mặc lấy cho con trai con gái mình. Các ngươi sẽ lột trần dân Ê-díp-tô là như vậy.

Các Lời mà Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-se biết về Pha-ra-ôn, cũng là những sự mà mọi người tin Chúa phải biết về Sa-tan, vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng những sự nó sẽ làm đối với mọi người nào sẽ tin Chúa. Mọi người tin Chúa phải hiểu biết những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ làm để giải cứu những người nào sẽ nghe và tin các Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cậy miệng các tôi tớ Ngài mà phán dạy mình, mà nhận biết quyền phép của giao ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập đó sẽ làm thành cho những người sẽ nghe mà tin và làm theo các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se đó, cũng là phán với chính mình vậy.

Chúng ta hãy xem phản ứng của Môi-se đối với những sự mà Đức Giê-hô-va đã phán với người, để biết rằng, những sự đã xảy đến với Môi-se đó, cũng sẽ xảy đến với những người nào được Đức Giê-hô-va chọn làm tôi tớ Ngài, vì kể từ khi được sanh ra khỏi lòng mẹ, không có một người nào được thấy Đức Chúa Trời,

nên những sự mà người ta được nghe thấy tiếng mà không thấy hình đó, là một sự thử thách lớn đối với loài người xác thịt. Để những người được chọn nhận biết sự kêu gọi của Ngài là thật, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra các quyền phép của Ngài, cùng các dấu hiệu để những người được Ngài gọi nhận biết đó là công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, mà vững lòng bước theo Ngài. Đó là nguyên tắc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời luôn tỏ ra cho những người được Ngài chọn vào chức vụ hầu việc Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 4:1-17: **Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng người đâu. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hườn lại cây gậy trong tay. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng người. Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Này, tay người nổi phung trắng như tuyết. Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kia, tay trở lại như thịt mình. Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin người và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì. Và lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời người, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà người đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chăng? Vậy bây giờ, hãy đi; Ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói. Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chăng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kìa, người đang đi đến đón người kìa; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy. Người hãy cầm lấy gậy này nơi tay, để dùng làm các dấu lạ.**

Điều Môi-se đã lo lắng đó là thật về điều loài người xác thịt chưa bao giờ dám nghĩ đến, đó là người ta không thể biết được những sự ở trong lòng của người khác, đặc biệt là những sự mà mắt người ta không nhìn thấy được, như người ta không nhìn thấy ma quỷ, chưa bao giờ thấy những phép lạ, vì mọi sự mà người ta có thể tin, là sự có thể chấp nhận được đều là các vật thể mà người ta có thể cầm giữ được, có thể chấp nhận được theo cách người ta nghĩ là hợp lý, còn những sự thuộc về sự siêu nhiên, là điều người ta không dám nghĩ đến, nên Môi-se đã tìm cách từ chối chức vụ mà Đức Giê-hô-va đã phán với mình.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, dù Kinh-Thánh đã chép xuống những phép lạ mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và các môn đồ của Ngài cũng đã làm, cùng nhiều tội lỗi của Đức Chúa Jêsus Christ vẫn đang làm trong nhiều Hội-Thánh ở trên đất này, nhưng phần nhiều người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ, tin có sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng họ lại không tin các lời đã chép trong Kinh-Thánh, tức là phần mà người ta gọi là Cựu-ước đó cũng là cho họ, mà họ tin Kinh-Thánh Cựu-ước chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên mà thôi, còn phần Kinh-Thánh Tân-ước mới là dành cho những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ! Những người đó không tin vào các phép lạ đã từng xảy ra trước đây đó là vẫn còn cho đến bây giờ! Đó là dấu hiệu của sự bỏ đạo đã được Đức Thánh-Linh tỏ ra cho các sứ đồ của Ngài để cảnh cáo các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này về thời kỳ cuối cùng, trước khi tận thế.

*Tại sao lại có những sự vô tín như vậy xảy ra trong nhiều tổ chức mang danh nghĩa là Hội-Thánh Tin-Lành, nhưng lại chối bỏ đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ, dù họ xưng mình là Cơ-đốc nhân, là những người tin có Đức Chúa Trời, tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc và họ tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu chết trên thập tự giá và bị người ta bỏ vào trong mộ mả, đến ngày thứ ba, Ngài đã sống lại và trước khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng,*

*Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, Ngài sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng. Nhưng những người đó lại không tin vào các mạng lệnh mà Ngài đã phán về sự vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh mà Ngài đã phán dạy, cùng các ơn thuộc linh sẽ đến trên những người nào sẽ tin đến Danh Ngài và những người nào đã tin đến Danh Ngài sẽ làm như Ngài đã làm và những người đó sẽ làm các phép lạ lớn hơn nữa, vì Ngài về cùng Đức Chúa Cha?*

Câu trả lời, đó là những người đã bỏi ý muốn của xác thịt mình mà nhảy vào ngôi vị của Môi-se, tức là những người mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, đã cảnh báo các môn đồ của Ngài về các giáo sư giả, các tiên tri sẽ đến để dỗ dành, để lừa dối những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế. Chính các giáo sư giả, các tiên tri giả, là những người mạo danh là người hầu việc Chúa, nhưng không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh. Chính những kẻ đó khiến cho nhiều người tin Chúa mà không có sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời, bị mất đức tin vào Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà trở thành những kẻ mù, bị những người mạo danh là giáo sư, mạo danh là tiên tri đó, là những kẻ bị Đức Chúa Jêsus Christ gọi là quân trộm cướp, bởi vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không chọn, không gọi những kẻ đó, mà những kẻ đó đã tự ý nhảy vào ngôi vị của Môi-se, ngôi vị của A-rôn và từ những người kẻ đó mà sanh ra dòng dõi được gọi là quân trộm cướp, dù môi miệng những kẻ đó nói ra những lời nghe có vẻ lịch sự, có vẻ đạo đức, nhưng Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi đường lối của hạng người đó là **đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất**.

**Ma-thi-ơ 7:13-23:** **Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta!**

Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết những sự sẽ xảy đến với Môi-se, khi người vào xứ Ê-díp-tô và đối diện với Pha-ra-ôn, cũng như đối diện với dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va cũng tỏ cho Môi-se biết quyền phép mà Môi-se sẽ có, nếu Môi-se nghe và tin tiếng phán của Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:1-4:** **Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng người đâu. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hoàn lại cây gậy trong tay.**

Khi người nào giữ chức vụ hầu việc Chúa mà không có sự hiểu biết về nền tảng của quyền phép, thì dù người ấy có được ban cho chức vụ gì, thì người ấy giống như người có khí giới mà không biết sử dụng nó vậy, và chính danh chức của người đó sẽ khiến người ấy gặp nguy hiểm, như trẻ con chơi với rắn độc mà không biết nọc độc của rắn sẽ giết chết mình vậy.

Điều Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se cũng là dạy dỗ hết thảy những người sẽ được Đức Giê-Hô-Va chỉ định và gọi vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ vậy, đó là những người hầu việc Chúa phải nhận biết nguyên tắc, đó là nếu Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định người nào làm một công việc gì, thì Đức Giê-Hô-Va cũng ban quyền phép cho người ấy, để nhờ quyền phép đó mà người ấy được bảo vệ và hoàn thành công việc được giao.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đến với Giăng báp-tít và chịu người làm báp-têm tại sông Giô-đanh, trước khi Ngài thi hành chức vụ, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã công bố danh chức cùng quyền phép mà Ngài sẽ ban

cho Con một Ngài, hầu cho Con một Ngài được xúc dầu mà hoàn thành công việc mà Ngài đã giao phó cho Con một Ngài phải làm: **“Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.”** (Ma-thi-ơ 3:16-17)

Những người tự phong mình là người chăn bầy, hoặc là người truyền đạo, hoặc là mục sư trong các tổ chức gọi là hội thánh trên khắp thế gian này, dù những người đó có mang danh chức thể nào, thì cũng bởi loài người xác thịt phong tặng cho, chỉ là hữu danh nhưng vô thực mà thôi, như tên của Áp-ram trước khi người được Đức Giê-hô-Va đổi tên cho vậy. Hữu danh nhưng vô thực, nghĩa là có cái tên nghe cho kêu nhưng người không thể sanh con cái được, cho đến khi người được Đức Giê-hô-Va ban cho một tên mới, là Áp-ra-ham, bấy giờ tên của người mới được trở nên hữu danh và hữu thực, nghĩa là có uy quyền, có bổn tánh và có thực theo đúng ý nghĩa của danh, đó là **“cha của nhiều dân tộc”**, vì sự sanh sản cũng do Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mà đến.

Hết thấy mọi người tin Chúa đều sẽ phải trải qua mọi sự thử thách của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban toàn quyền thuộc về sự cứu chuộc cho Đức Chúa Jêsus Christ, từ sự sống lại cho đến sự sống đời đời, cùng hết thấy mọi quyền phép được sử dụng cho sự cứu chuộc, cũng do Đức Chúa Jêsus Christ cai trị. Nếu không phải là người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ cai trị, thì những người đó không thể nào có được quyền phép của Nước Đức Chúa Trời. Những người nào không được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định vào chức vụ đó, không phải là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và tên của những người đó không có trên thiên đàng.

Lu-ca 10:1-20: **Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trùng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; này, Ta sai các người đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các người vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà này sang nhà khác. Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phủ bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mày, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mày, thành Ca-bê-na-um, mày sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ Ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Này, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.**

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Khải huyền 2:17: **Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.**

Trở lại với công việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời trang bị cho Môi-se sự hiểu biết về các quyền phép mà Ngài sẽ ban cho, để giúp cho Môi-se hoàn thành được công việc mà Đức Giê-hô-Va sẽ giao phó cho người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 4:2-4: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hoàn lại cây gậy trong tay.**

Chữ tay - hand<sup>H3027</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ יָד-yad, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tay, sức mạnh, quyền phép, sự được chia phần cho, dấu hiệu, tương trưng, cột trụ, nơi nương cậy;*

Chữ cây gậy - a rod<sup>H4294</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ מַטֵּה-matteh, số 4294 ra từ chữ נָתַח-natah, số 5186 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gậy quyền, gậy biểu thị chức vị quyền lực, uy thế, quyền lực, sự đuổi thẳng ra, sự trải rộng ra, sự truyền bá ra, sự khuất phục, sự bắt phải theo;*

Chữ ném - cast<sup>H7993</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ שָׁלַךְ-shalak, số 7993 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quăng xuống, sự ném bỏ, sự buông ra, sự lật đổ,*

Chữ nắm - take<sup>H270</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ אָחַז-achaz, số 270 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nắm lấy, nắm được ý, hiểu được ý, sự cầm giữ lấy, sự chiếm hữu lấy,*

Chữ đuôi - tail<sup>H2180</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ זָנַב-zanab, số 2180 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đuôi, sự cuối cùng, giới hạn, sự kết thúc, sự kết liễu, sự chết,*

Chúng ta có thể thấy khi Môi-se nghe theo Lời của Đức Giê-Hô-Va mà nắm lấy đuôi của con rắn, thì nó hoàn trở lại thành cây gậy, nghĩa là hoàn trở lại với biểu tượng về chức vị quyền thế mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Môi-se, như Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng Lời Đức Chúa Trời mà phán với Sa-tan.

Ma-thi-ơ 4:1-12: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có Lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi Lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các Đấng ấy sẽ nâng người trong tay, kéo chân người vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có Lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thấy mọi sự này. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có Lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài. Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giăng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê.**

Sức mạnh của người hầu việc Chúa không phải bởi thân thể xác thịt của người ấy, nhưng là linh hồn của người ấy đã nhận được giá cứu chuộc và chính linh hồn đó trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà thi hành các bước thuộc về sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se cũng là quyền phép mà Ngài sẽ ban cho những người được Ngài chọn cho được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Ngài, là quyền phép được ban cho linh hồn đã được sanh bởi Đức Chúa Trời chứ không phải bởi thịt và huyết hay là bởi tình dục hay là ý muốn của người ta. (Giăng 1:12-13).

Quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua môi miệng của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và lập làm kẻ tôi tớ Ngài, mà Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố ra, được ví là cánh tay hữu của Đức Chúa Trời và như vậy, khi tôi tớ của Đức Chúa Trời hay là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ công bố Lời của Đức Chúa Trời, thì các Lời đó được coi là Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải của người ta.

Ma-thi-ơ 8:16-17: **Đến chiều, người ta đem cho Đức Chúa Jêsus nhiều kẻ bị quỷ ám, Ngài lấy Lời nói mà đuổi quỷ ra; cũng chữa được hết thấy những người bệnh, vậy cho được ứng nghiệm lời của Đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Chính Ngài đã lấy tật nguyên của chúng ta, và gánh bệnh hoạn của chúng ta.**

**1 Cô-rinh-tô 2:4-7:** Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta.

Khi các tôi tớ của Đức Chúa Trời nói Lời của Đức Chúa Trời theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời đã ban cho mình nói, thì các Lời đó mang quyền phép của Đức Chúa Trời, sẽ làm trọn ý muốn của Đức Chúa Trời.

Quyền phép siêu nhiên vốn thuộc về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời sẽ được ban cho những người được Đức Giê-hô-Va chỉ định và gọi vào chức vụ, mà cây gậy mà Môi-se dùng để chặn chiên đó là biểu tượng về quyền phép của người giữ chức vụ chặn bầy chiên của Đức Chúa Trời, sẽ được thể hiện ra qua các lời mà người đó nói.

Vì Môi-se chưa hề làm công việc này bao giờ, nên Đức Giê-hô-Va đã phán với người và khi Môi-se làm theo Lời của Đức Giê-hô-Va, thì phép lạ liền xảy ra và đó là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi đối với những người sẽ được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ chặn giữ bầy chiên của Ngài.

Nếu người chặn bầy chiên của Đức Chúa Trời mà chối bỏ chức vụ (sự quăng cây gậy xuống đất là bóng về việc người ấy chối bỏ chức vụ) thì quyền lực của ma quỷ (mà con rắn là bóng về quyền lực của sự tội và sự chết) sẽ nhân dịp đó mà tấn công người ấy. (Cây gậy Môi-se dùng để chặn chiên đó là bóng về chức vụ được Đức Giê-hô-Va chỉ định, còn được gọi là **cây gậy của Đức Chúa Trời** (Xuất Ê-díp-tô Ký 4:20; Xuất Ê-díp-tô Ký 17:9).

Khi người hầu việc Chúa nhận biết mình đã được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ hầu việc Chúa, mà thi hành chức vụ trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ấy phải biết rằng, **ma quỷ đã bị đánh bại, chúng đã bị phán xét và chúng chỉ được làm điều Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cho phép trong sự giới hạn mà Ngài đã định cho mà thôi**. Như vậy, bất kỳ một điều gì hoặc là một công việc nào, hay là một lời nói nào nghịch lại các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, tức là các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, thì những sự đó sẽ bị phá huỷ, khi người hầu việc Chúa công bố Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**Phục truyền luật lệ ký 18:17-22:** Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; Ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, Ta sẽ lấy các Lời Ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều Ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo Lời Ta mà đấng tiên tri nhân Danh Ta nói, thì Ta sẽ hạch ai đó. Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân Danh Ta nói điều chi Ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết. Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào Đức Giê-hô-va không có phán? Khi kẻ tiên tri nhân Danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra: chớ sợ người.

**1 Giăng 3:7-9:** Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình. Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để huỷ phá công việc của ma quỷ. Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời.

Chữ **Con Đức Chúa Trời** được chép trong câu 8 trên, còn có nghĩa là **Lời của Đức Chúa Trời khi được công bố ra, sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ**.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi ý tưởng ở trong lòng của loài người, khi họ còn bị cầm buộc trong sự tối tăm, nên Ngài đã tiếp tục phán với Môi-se về quyền phép mà Môi-se sẽ được ban cho và phải có, để qua các dấu hiệu của quyền phép đó mà người ta biết rằng, Môi-se quả thật đã được gặp Đức Giê-hô-Va và người được Đức Giê-hô-Va sai đến với họ, mà các dấu hiệu này sẽ được tỏ ra không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên, mà là cho dân Ê-díp-tô, trong đó có cả Pha-ra-ôn cùng triều đình của Pha-ra-ôn phải đối diện với, hầu cho họ nhận biết Môi-se là người đã gặp Đức Giê-hô-Va và người đang làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 4:5-7: Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng người. Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Nay, tay người nổi phung trắng như tuyết. Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kia, tay trở lại như thịt mình.

Chữ **lại phán** - said<sup>H559</sup> furthermore<sup>H5750</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **וַיֹּדַע** - 'owd, số 5750 ra từ chữ **וַיֹּדַע** - 'uwd, số 5749 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếp tục nhắc lại, tính bền bỉ không thay đổi, lần nữa, vẫn cứ tiếp tục, kéo dài hơn, lâu hơn, vây quanh vấn đề, nói lại lần nữa và lần nữa, ra lệnh một cách trang trọng, khẳng định cách nghiêm trọng, đưa ra sự cảnh cáo;*

Chữ **đặt tay** - Put<sup>H935</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **בָּוֶה** - bow', số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hành động cách dứt khoát không nghi ngờ, hành động được thi hành bởi đức tin cách dứt khoát, hành động được chấp nhận áp dụng cho điều mình quyết định làm theo mạng lệnh;*

Chữ **tay** - hand<sup>H3027</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **יָד** - yad, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bàn tay, cánh tay, sức mạnh, quyền năng, quyền thế, chìa khóa của, sự điều khiển, sự cai quản, sự cai trị, chức vụ mục sư, sự trông nom, sự canh giữ, sự gánh vác trách nhiệm;*

Chữ **lòng** - bosom<sup>H2436</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **בֶּחֶמְךָ** - cheyq, số 2436 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong lòng, tâm hồn, thâm tâm, bản chất, căn bản, đáy lòng, bên trong, ở giữa;*

Chữ **lấy ra** - took<sup>H3318</sup> it out chép trong câu 6 trên, đó là chữ **יָצָא** - yatsa', số 3318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đi ra, lấy ra, xảy đến, xảy ra, làm tiếp theo, tiếp đến, bung ra, bắn ra, gửi tới với một mạng lệnh,*

Chữ **phung** - leprous<sup>H6879</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **צָרַע** - tsara, số 6879 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bệnh phung (hủi), bệnh phong; bị trừng phạt, bị tai hoạ, bị thiên tai;*

Chữ **đặt vào lòng lại** - again<sup>H7725</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **שׁוּב** - shuwb, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trở lại, sự quay trở lại, sự trở về, lần nữa, làm sự nghịch đảo, thay đổi, sự thưởng phạt, sự báo trả, sự giành lại được, sự bao bọc, sự giải vây, sự giúp đỡ, sự cứu trợ, sự giải cứu lần nữa;*

Phép lạ của dấu thứ nhất này mang ý nghĩa cả đen và bóng, nghĩa là phép lạ sẽ xảy đến với linh hồn người ta và cả những sự thuộc về xác thịt của người ta nữa, đó là khi các Lời của Môi-se nhân Danh Đức Giê-Hô-Va mà nói với Pha-ra-ôn và với quần thần của người, mà Pha-ra-ôn không chấp nhận, thì sẽ tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà Môi-se hành động theo đức tin của mình, khiến cho thiên tai, tai hoạ phải xảy đến với xứ Ê-díp-tô, bắt Pha-ra-ôn cùng quần thần của người phải buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ đó.

Chính Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết những sự sẽ đến, cùng những sự mà Pha-ra-ôn sẽ làm trước các điều mà Đức Giê-Hô-Va đã cậy miệng Môi-se để nói với Pha-ra-ôn, vì Đức Giê-Hô-Va biết rõ lòng dạ của loài người, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Môi-se cảm nhận được những sự đó từ trong lòng mình để hành động dứt khoát, không nghi ngờ, khi Môi-se sẽ nói ra những sự mà chỉ có Đức Giê-Hô-Va biết trước mà thôi. Chúng ta có thể thấy điều này được lặp lại qua mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với tiên tri Giê-rê-mi.

Giê-rê-mi 1:1-10: Lời của Giê-rê-mi, con trai Hinh-kia, một trong các thầy tế lễ ở A-na-tốt, xứ Bê-ni-min. Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng người trong đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua Giu-đa, năm thứ mười ba đời vua ấy; lại có phán cùng người trong đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, cho đến cuối năm thứ mười một đời vua Sê-đê-kia, con trai Giô-si-a, vua Giu-đa, tức là năm mà Giê-ru-sa-lem bị bắt làm phu tù trong tháng thứ năm. Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi như vậy: Trước khi tạo nên người trong lòng mẹ, Ta đã biết người rồi; trước khi người sanh ra, Ta đã biệt riêng người, lập người làm kẻ tiên tri cho các nước. Tôi thưa rằng: Ôi! hỡi Chúa Giê-hô-va, này tôi chẳng biết nói chi, vì tôi là con trẻ. Nhưng Đức Giê-hô-va lại phán: Chớ nói: Tôi là con trẻ; vì người sẽ đi khắp nơi nào Ta sai người đi, và sẽ nói mọi điều Ta truyền cho nói. Đừng sợ vì cơ chúng nó; vì Ta ở với người đặng giải cứu người, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đoạn, Đức Giê-hô-va giang tay rời miệng tôi. Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi rằng: Nay, Ta đã đặt những Lời Ta trong miệng người. Hãy xem, ngày nay Ta đã lập

người trên các dân các nước, đặng người hoặc nhỏ, hoặc phá, hoặc diệt, hoặc đổ, hoặc dựng, hoặc trồng.

Đức Giê-Hô-Va tỏ cho Môi-se biết điều Môi-se sẽ làm, khi Pha-ra-ôn và quần thần của người không chịu nghe theo lời của Môi-se, đó là:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:7-9:** Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin người và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì. Và lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời người, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà người đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy.

Với dấu lạ thứ hai này, Môi-se được nghe và biết, chứ Môi-se không phải làm, để nhận biết điều đó là thật.

Khi Môi-se nghe Đức Giê-Hô-Va phán với mình những sự lạ lùng, thì người lấy làm ngại ngùng, bởi đối với Môi-se, là người chần chừ, không muốn dính dáng đến việc phải đối diện với Pha-ra-ôn, bởi Môi-se đã biết những sự trong cung điện và sự cai trị của Pha-ra-ôn, trong khi môi miệng của Môi-se lại hay ngập ngừng, không biết phải nói chuyện với Pha-ra-ôn như thế nào, nên người đã thoái thác chức vụ này.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:10-31:** Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chăng? Vậy bây giờ, hãy đi; Ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những Lời phải nói. Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chẳng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kia, người đang đi đến đón người kia; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy. Người hãy cầm lấy gậy này nơi tay, để dùng làm các dấu lạ. Môi-se bèn đi, trở về Giê-trô, ông gia mình, mà thưa rằng: Xin cha hãy cho tôi trở về nơi anh em tôi tại xứ Ê-díp-tô, đặng thăm thử họ còn sống chăng. Giê-trô bèn nói cùng Môi-se rằng: Con hãy đi bình yên. Và, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se tại Ma-đi-an rằng: Hãy trở về xứ Ê-díp-tô, vì mấy người tìm giết người đã chết hết rồi. Môi-se bèn đỡ vợ và con mình lên lưng lừa, trở về xứ Ê-díp-tô. Người cũng cầm cây gậy của Đức Chúa Trời theo trong tay. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Khi trở về xứ Ê-díp-tô, hãy cẩn thận về các dấu lạ của Ta đã giao nơi tay người mà làm trước mặt Pha-ra-ôn; nhưng Ta sẽ khiến người cứng lòng chẳng cho dân sự đi. Vậy, người phải tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Y-sơ-ra-ên là con Ta, tức trưởng nam Ta, nên Ta có phán cùng người rằng: Hãy cho con Ta đi, để nó phụng sự Ta, mà người đã từ chối không cho nó đi. Nay, Ta sẽ giết con trai người, là con trưởng nam của người. Và, đang khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiếm thế giết người đi. Sê-phô-ra lấy con dao bằng đá, cắt dương bì của con mình, và quăng dưới chân Môi-se, mà nói rằng: Thật, chàng là huyết lang cho tôi! Đức Giê-hô-va tha chồng; nàng bèn nói rằng: Huyết lang! là vì cơ phép cắt bì. Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Hãy đi đến đồng vắng, đón rước Môi-se. A-rôn bèn đi, gặp Môi-se tại núi của Đức Chúa Trời, và hôn người. Môi-se thuật lại cho A-rôn mọi Lời của Đức Giê-hô-va sai mình truyền, và các dấu lạ mà Ngài đã dạy mình làm. Vậy, Môi-se đi cùng A-rôn, nhóm lại các trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên. A-rôn bèn thuật hết các Lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, và làm những dấu lạ trước mặt dân sự. Chúng bèn tin, hiểu rằng Đức Giê-hô-va đã thăm viếng dân Y-sơ-ra-ên, và thấy điều cực khổ của mình; chúng bèn cúi đầu và thờ lạy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không lựa chọn những người hầu việc Ngài bởi tài năng của xác thịt người ấy, nhưng trong sự mưu luận mà Ngài chọn những người mà Ngài đã tạo nên theo ý Ngài, vì Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài, nên khi Môi-se lo ngại về khả năng nói của môi miệng mình, thì Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết và nhớ rằng, Ngài là Đấng đã tạo nên loài người trong sự toàn năng của Ngài. Dầu vậy, Đức Giê-Hô-Va cũng đã sửa soạn sẵn người giúp đỡ cho chức vụ của Môi-se, đó là Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định A-rôn, anh của Môi-se để làm người nói thay cho miệng của Môi-se ở trước mặt Pha-ra-ôn, vì trong suốt bốn mươi

năm kể từ khi Môi-se chạy trốn khỏi Pha-ra-ôn vì tội giết một người Ê-díp-tô, thì A-rôn vẫn ở trong xứ Ê-díp-tô, nên A-rôn thông thạo những sự ở trong xứ Ê-díp-tô, còn Môi-se thì lại thành thạo với nghề chăn chiên tại nơi đồng vắng Si-nai hơn những người khác trong dân Y-sơ-ra-ên, vì dân Y-sơ-ra-ên phải làm tội mọi trong xứ đó tới bốn trăm ba mươi năm.

Tự trong lòng của Môi-se không muốn trở lại xứ Ê-díp-tô, vì tuổi Môi-se đã tám mươi, đã có gia đình và cuộc sống nơi đồng cỏ với bầy chiên trong sự thanh bình đã khiến cho Môi-se không vui, khi người được Đức Giê-hô-Va sai người trở về xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó.

Bằng chứng về sự không vui của Môi-se, đó là người không nói thật mọi sự mà Đức Giê-hô-Va đã phán với mình cho ông gia người biết, nhưng người lại nói rằng: **“Môi-se bèn đi, trở về Giê-trô, ông gia mình, mà thưa rằng: Xin cha hãy cho tôi trở về nơi anh em tôi tại xứ Ê-díp-tô, đặng thăm thử họ còn sống chăng.”**(câu 18)

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời không đẹp lòng vì cơ Môi-se không muốn trở về xứ Ê-díp-tô để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, vì thế cho nên trong khi Môi-se cùng vợ và con mình trên đường trở về xứ Ê-díp-tô, khi họ phải tạm nghỉ nơi quán trọ ven đường về xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-Va đã muốn giết Môi-se.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:24-26: Vả, đang khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiếm thế giết người đi. Sê-phô-ra lấy con dao bằng đá, cắt dương bì của con mình, và quăng dưới chân Môi-se, mà nói rằng: Thật, chàng là huyết lang cho tôi! Đức Giê-hô-va tha chông; nàng bèn nói rằng: Huyết lang! là vì cơ phép cắt bì.**

Đây là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi trong sự cứu chuộc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời làm cho loài người, đó là hết thảy mọi người tin Chúa, được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, thì phải chịu phép cắt bì.

**Sáng thế ký 17:7-14: Ta sẽ lập giao ước cùng ngươi, và cùng hậu tự ngươi trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của ngươi và của dòng dõi ngươi. Ta sẽ cho ngươi cùng dòng dõi ngươi xứ mà ngươi đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vả, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần ngươi cùng dòng dõi ngươi, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các ngươi phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các ngươi phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các ngươi, cùng dòng dõi sau ngươi. Các ngươi phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các ngươi. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các ngươi, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống ngươi, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà ngươi, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các ngươi vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.**

Từ khi Môi-se được sanh ra, cho đến khi người được Đức Giê-hô-Va gọi làm kẻ hầu việc Ngài, thì Môi-se chưa chịu phép cắt bì, vì hoàn cảnh của dân Y-sơ-ra-ên phải làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô, nhưng điều Đức Giê-hô-Va muốn giết Môi-se đó là lòng của Môi-se đã không khứng trở về xứ Ê-díp-tô để làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va. Lòng của Môi-se cần phải được cắt bì, tức là Môi-se cũng như hết thảy những người được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài, thì phải cắt bì lòng, đó là phép cắt bì thật.

**Rô-ma 2:28-29: Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

**Phi-líp 3:1-3: Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại viết những điều này cho anh em nữa, vì ấy là có ích cho anh em. Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi chừng phép cắt bì giả. Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ.**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì đối với những người hầu việc Ngài, liên quan đến phép cắt bì thật, nghĩa là sự chịu vâng phục hoàn toàn Luật pháp của Đức Chúa Trời và điều đó chính là sự

cắt bì lòng của mình trước sự kêu gọi của Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 10:34-39: Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cố Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được.**

Vợ của Môi-se là Sê-phô-ra, con gái của Giê-trô, một thầy tế lễ của xứ Ma-đi-an, điều đó giúp cho Sê-phô-ra hiểu biết công việc của thầy tế lễ và người cũng được biết các luật của dòng dõi mình, đó là Sê-phô-ra biết Giao-ước mà Đức Giê-hô-Va đã lập với Áp-ra-ham, tổ phụ của mình liên quan đến phép cắt bì. Trước khi được gọi với tên là Giê-trô, thì Giê-trô (cha của Sê-phô-ra) có một tên gọi khác, là Rê-u-ên, con trai của Ê-sau, sanh bởi Bách-mát (Sáng thế ký 36:1-4), Bách-mát là con gái của Ích-ma-ên, mà Ích-ma-ên là con trai của Áp-ra-ham sanh bởi con đòi A-ga, mà A-ga là con đòi của Sa-ra, vợ của Áp-ram và như vậy, Giê-trô thuộc về dòng dõi của Áp-ra-ham.

Sê-phô-ra đã lấy dao bằng đá mà cắt bì cho con trai mình và vì cơ huyết của phép cắt bì đã đổ ra đó mà tội của Môi-se được tha thứ, mặc dù khi Sê-phô-ra cắt bì cho con trai của Môi-se thì Luật pháp chưa được ban cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng đó là bóng về Luật pháp cần phải có đối với tuyển dân của Đức Chúa Trời và cũng là nguyên tắc của sự công bình đối với hết thảy mọi người nào xưng mình là con của Đức Chúa Trời phải vâng giữ và làm theo.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dự bị sẵn mọi sự liên quan đến chức vụ của Môi-se, trước khi vào xứ Ê-díp-tô và được gặp dân Y-sơ-ra-ên trong xứ đó và đó là bóng về một nguyên tắc không thể thay đổi, nhưng được làm theo cách mới của Đức Thánh-Linh, nghĩa là theo Lễ thật về chức vụ của những người sẽ được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ phải trải qua. Nếu người nào không tôn trọng nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, thì người ấy không phải là tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ và công việc của người ấy sẽ được tỏ ra trong lửa.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:27-31: Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Hãy đi đến đồng vắng, đón rước Môi-se. A-rôn bèn đi, gặp Môi-se tại núi của Đức Chúa Trời, và hôn người. Môi-se thuật lại cho A-rôn mọi Lời của Đức Giê-hô-va sai mình truyền, và các dấu lạ mà Ngài đã dạy mình làm. Vậy, Môi-se đi cùng A-rôn, nhóm lại các trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên. A-rôn bèn thuật hết các Lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, và làm những dấu lạ trước mặt dân sự. Chúng bèn tin, hiểu rằng Đức Giê-hô-va đã thăm viếng dân Y-sơ-ra-ên, và thấy điều cực khổ của mình; chúng bèn cúi đầu và thờ lạy.**

*Hết Bài 7 Phần 1 - Còn tiếp.*

VĂN CHÂU MINISTRY